

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Quý cổ đông và các nhà đầu tư

Công ty : **Công ty cổ phần Khoáng sản FECON**

Trụ sở chính : Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 035 135 33038

Fax : 035 135 33897

Mã chứng khoán: **FCM**

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Thị Hải Yến

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Điện thoại (cơ quan): 0351 3533 038

Fax: 0351 3533 897

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần khoáng sản FECON.

Nội dung thông tin được đăng tải đầy đủ và chi tiết tại website chính thức của công ty ngày 18 tháng 4 năm 2016: <http://feconmining.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nam, Ngày 18 tháng 4 năm 2016

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Thị Hải Yến

Hà Nam, ngày 16 tháng 4 năm 2016

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Khoáng Sản FECON (FCM)

Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Thi Sơn, Kim Bảng, Hà Nam.

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 0700252549 do phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp ngày 03 tháng 9 năm 2007 thay đổi lần 7 ngày 06 tháng 01 năm 2015.

Vào hồi 9h00, ngày 16/4/2015, tại Hội trường Công ty cổ phần khoáng sản FECON, Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON.
2. Đại biểu mời tham dự:
 - Các Ông/Bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban chuyên môn, Ban lãnh đạo của Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON về dự Đại hội.

II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Trưởng BKS : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Mạnh Quân – Thành viên BKS : Thành viên
- Bà Ngô Thị Thanh : Thành viên

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, Bà Nguyễn Thị Thanh Vân thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 9 giờ 10 phút ngày 16/4/2016, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là 31 người, đại diện 31.313.980 cổ phần, chiếm 76,38 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng Sản FECON thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

III. Bầu đoàn chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu

1. Đoàn chủ tịch Đại hội

- Ông Hà Thế Phương - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa đại hội
- Ông Hà Thế Lộng – Phó Chủ tịch HĐQT : Thành viên
- Ông Phạm Trung Thành – Tv HĐQT, Giám đốc Công ty : Thành viên

2. Thư ký đại hội

- Bà Trần Thị Hải Yến – Thư ký HĐQT : Thư ký đại hội

3. Ban kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Trưởng BKS : Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Nghiênn : Thành viên
- Bà Phan Thị Thu : Thành viên

Thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

IV. Thông qua Quy chế làm việc và chương trình nghị sự của Đại hội

Đề Đại hội được tiến hành, Bà Trần Thị Hải Yến – Thư ký đại hội phổ biến Dự thảo Quy chế tổ chức, Thể lệ biểu quyết- kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON năm 2016, Quy chế- Thể lệ đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015;
4. Tờ trình Thông qua BCTC năm 2015 đã kiểm toán;
5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016;
6. Tờ trình Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2015; Thương cho Ban điều hành 2015 và dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2016;
7. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016;
8. Tờ trình Báo cáo kết quả sử dụng vốn phát hành năm 2014 đã kiểm toán;
9. Tờ trình báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015;
10. Tờ trình góp vốn đầu tư vào Công ty sản xuất vỏ hầm.

PHẦN I – NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Đại hội lắng nghe **Ông Phạm Trung Thành** – Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với một số nội dung chủ yếu sau:

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 sau khi hợp nhất của Công ty như sau:

(đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	600	526,7	87,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	40	23,6	59%

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2016:

(đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ tăng (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ	410	410	-
2	Doanh thu	Tỷ	526,7	530	6,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	23,6	25	8,7
4	Cổ tức (% vốn điều lệ)	%	5%	5%	-

(Chi tiết tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016)

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Đại hội lắng nghe **Ông Hà Thế Phương** – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 (Chi tiết xem báo cáo kèm theo).

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

Đại hội lắng nghe **Bà Nguyễn Thị Thanh Vân** – Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 (Chi tiết xem báo cáo kèm theo).

Đại hội lắng nghe **Bà Trần Thị Hải Yên** – Thư ký đại hội trình bày các tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

4. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015:

Handwritten signature or mark.

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của FCM và Hợp nhất: Chi tiết đăng tại website <http://www.feconmining.com.vn/>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2015 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	744.243.556.606	936.739.463.482
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	455.454.690.801	564.274.977.242
3	Doanh thu thuần	Đồng	521.109.362.346	526.724.488.682
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20.670.709.032	23.684.038.294
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu		531

5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

5.1 Phân phối lợi nhuận năm 2015

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Luỹ kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của các năm trước	19.316.895.344	
Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (LNST của cổ đông Công ty mẹ)	20.908.244.980	
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2015	5.227.061.245	25%
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>3.136.236.747</i>	<i>15%</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>2.090.824.498</i>	<i>10%</i>
Thù lao HĐQT, BKS năm 2015	355.260.574	1,5%
Thưởng Ban điều hành năm 2015	209.082.450	1%
Chia cổ tức năm 2015 bằng tiền	20.500.000.000	5% (VĐL)

5.2. Chia cổ tức năm 2015 bằng tiền: tương ứng 5% vốn điều lệ và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tiễn để thực hiện chi trả cho phù hợp.

5.3 Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ	410	410

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
2	Doanh thu	Tỷ	526,7	530
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	23,6	25
4	Cổ tức bằng tiền (% VDL)	%	5%	5%

5.4 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% Lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ đầu tư phát triển	10% Lợi nhuận sau thuế
Thù lao HĐQT, BKS	732.000.000 VNĐ
Cổ tức bằng tiền	5% Vốn điều lệ

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016:

Lựa chọn một công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính của công ty trong danh sách các công ty kiểm toán dưới đây:

- i. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam);
- ii. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
- iii. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- iv. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- v. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Trong trường hợp không thống nhất được với những Công ty Kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các Công ty Kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty Kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và soát xét Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên năm 2016 (nếu cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước).

7. Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015. Thương cho Ban điều hành năm 2015 và dự kiến mức phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2016;

7.1 Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015

Mức phân phối thù lao năm 2015 của HĐQT và BKS là: 355.260.574 VNĐ (Ba trăm năm năm triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, năm trăm bảy mươi đồng).

7.2 **Thương Ban điều hành năm 2015:** 1% lợi nhuận sau thuế tương ứng với: 209.082.450 VNĐ và giao cho Giám đốc Công ty căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty để thực hiện.

7.3 Kế hoạch phân phối thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT 2016:

TT	Chức vụ/vị trí	Số lượng (Người)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao năm 2016 (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	25.000.000	300.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	5.000.000	180.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	1	5.000.000	60.000.000
5	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000
6	Thư ký HĐQT	1	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng				732.000.000

Ủy quyền Hội đồng quản trị chọn thời điểm phân bổ thù lao Hội đồng quản trị và quyết định hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho công ty.

8. Tờ trình báo cáo kết quả sử dụng vốn phát hành năm 2014 đã kiểm toán:

STT	Đối tượng giải ngân vốn	Kế hoạch (VNĐ)	Kết quả (VNĐ)
1	Đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị	49.277.189.859	49.277.189.859
2	Đầu tư xây dựng xưởng cát nhân tạo	6.154.164.686	6.154.164.686
3	Đầu tư khu dịch vụ và thương mại Ngũ Động Sơn và mở rộng nhà máy về phía đông	13.000.000.000	13.000.000.000
4	Tăng tỷ lệ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần FECON Nghi Sơn	36.695.000.000	36.695.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động	35.000.000.000	35.000.000.000
Tổng cộng		140.126.354.545	140.126.354.545

(Xem chi tiết tại Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn kèm theo).

9. Tờ trình báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2015:

Kết quả phát hành 20.000.000 cổ phần cho cổ đông chiến lược nước ngoài không thành công và xin chấm dứt kế hoạch phát hành này.

10. Tờ trình góp vốn đầu tư vào Công ty sản xuất vò hầm:

Hội đồng quản trị đề nghị thông qua chủ trương và kế hoạch góp vốn đầu tư vào Công ty sản xuất vò hầm. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tiễn góp vốn tối đa 20 tỷ đồng tương đương 50% vốn điều lệ Công ty sản xuất vò hầm và lựa chọn thời điểm thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Handwritten signature

PHẦN II – THẢO LUẬN

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Tóm lược một số ý kiến như sau:

- **Ý kiến 1 (Mã số cổ đông 0805) hỏi:** Đề nghị Đoàn chủ tịch nói rõ hơn về việc đầu tư vào Khu dịch vụ thương mại và Công ty sản xuất vỏ hầm?

Trả lời: + Khu dịch vụ thương mại phía trước Nhà máy gắn với trục đường 21 Công ty đã làm thủ tục với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mấy năm nay. Hiện tại, đã được UBND tỉnh chấp thuận về chủ trương và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép để tiến hành triển khai việc xây dựng theo dự án đã được phê duyệt.

+ Việc đầu tư vào Công ty sản xuất vỏ hầm: Sẽ liên doanh với 2 đơn vị nước ngoài để xây dựng, đây là lĩnh vực mới ở Việt Nam cần đi trước để có lợi thế cạnh tranh. Trước mắt đã ký được thỏa thuận với đối tác về việc cung cấp sản phẩm này sau khi Nhà máy vỏ hầm đi vào hoạt động.

- **Ý kiến 2 (Mã số cổ đông 0870) hỏi:** Kế hoạch của Công ty FECON là tăng trưởng doanh thu khoảng 40% trong đó tỷ trọng cọc đóng góp khá lớn, tại sao doanh thu của FCM lại không tăng trưởng so với năm trước? Mảng tự doanh năm 2015 đạt 110 tỷ/528 tỷ vậy kế hoạch năm 2016 là bao nhiêu? Đề nghị nói rõ hơn về nguyên nhân phát hành 20.000.000 cổ phiếu không thành công? Đề nghị nói cụ thể hơn về việc đóng góp và quy mô của Công ty sản xuất vỏ hầm?

Trả lời: + Trong kế hoạch tăng trưởng doanh thu của FCN thì mảng cọc đóng vai trò đáng kể. Việc tăng trưởng này có sự đóng góp của thị trường cọc phía Nam. Các dự án FCN tham gia cung cấp và thi công về mảng cọc tại phía Nam đem lại doanh số nhiều.

+ Mảng tự doanh của FCM năm 2016 đặt ra kế hoạch là 120 tỷ.

+ Việc phát hành cho đối tác chiến lược nước ngoài không thành công do 2 nguyên nhân chủ yếu: Một là, phía đối tác gặp khó khăn về tài chính tại nước sở tại; mặt khác cũng chưa thể hiện quyết tâm đầu tư vào Việt Nam. Hai là, phía đối tác yêu cầu nếu đầu tư phải hợp tác toàn diện và không được đầu tư vào lĩnh vực khác; mặt khác thị trường tại Việt Nam đang có tiềm năng về thị trường vỏ hầm, tà vẹt bê tông dự ứng lực cho đường cao tốc, cọc vuông không ly tâm dự ứng lực. Vì những nguyên nhân đó Ban quản trị đã nghiên cứu và đi đến đề xuất chấm dứt kế hoạch phát hành và đầu tư sản xuất vào lĩnh vực vỏ hầm, tà vẹt bê tông dự ứng lực.

+ Công ty sản xuất vỏ hầm dự kiến vốn điều lệ là 40 tỷ. Ngoài ra sẽ sử dụng nguồn vốn đối ứng từ ngân hàng. Trong năm 2016 sẽ tập trung vào việc xây dựng Nhà máy, dự kiến cuối quý I năm 2017 sẽ cung cấp sản phẩm cho dự án đầu tiên.

PHẦN III – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết:

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Trưởng ban kiểm phiếu thông báo số lượng phiếu biểu quyết thu về là 29 phiếu, đại diện 29.952.016 cổ phần, chiếm 95,65 % cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

STT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Tổng phiếu hợp lệ	Tổng phiếu không hợp lệ
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %		
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016	29.908.566	95,51	0	0	43.450	0,14	29	0
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015	29.952.016	95,65	0	0	0	0	29	0
3	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015	29.911.016	95,52	0	0	41.000	0,13	29	0
4	Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán	29.912.016	95,52	0	0	40.000	0,13	29	0
5	Phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận kinh doanh năm 2016	29.948.566	95,64	0	0	3.450	0,01	29	0
6	Kế hoạch chia cổ tức năm 2015: bằng tiền tương ứng 5% vốn điều lệ	29.952.016	95,65	0	0	0	0	29	0
7	Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015, thưởng cho Ban điều hành 2015 và mức phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2016	29.742.316	94,98	109.750	0,35	99.950	0,32	29	0



STT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Tổng phiếu hợp lệ	Tổng phiếu không hợp lệ
		Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ		
			%		%		%		
8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016	29.951.016	95,65	0	0	1.000	0	29	0
9	Báo cáo kết quả sử dụng vốn phát hành năm 2014 đã được kiểm toán	29.911.016	95,52	0	0	41.000	0,13	29	0
10	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được phê duyệt năm 2015 và xin chấm dứt kế hoạch phát hành	29.951.016	95,65	0	0	1.000	0	29	0
11	Chủ trương và kế hoạch đầu tư vào Công ty sản xuất vỏ hầm	29.951.016	95,65	1.000	0	0	0	29	0

Như vậy, với các tỷ lệ đồng ý như trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty toàn bộ các vấn đề Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội thông qua.

Handwritten signature

PHẦN III- NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất những nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015;
4. Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán;
5. Phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận kinh doanh năm 2016;
6. Kế hoạch chia cổ tức năm 2015: bằng tiền tương ứng 5% vốn điều lệ;
7. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015, thưởng cho Ban điều hành 2015 và mức phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2016;
8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016;
9. Báo cáo kết quả sử dụng vốn phát hành năm 2014 đã được kiểm toán;
10. Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được phê duyệt năm 2015 và xin chấm dứt kế hoạch phát hành.
11. Chủ trương và kế hoạch đầu tư vào Công ty sản xuất vỏ hàm

Thông qua dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016:

Bà Trần Thị Hải Yến – Thư ký Đại Hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 16/4/2016 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

Biên bản này được lập vào hồi 12h10 ngày 16 tháng 4 năm 2016 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần khoáng sản FECON kết thúc.

Biên bản này được đọc trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trần Thị Hải Yến

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Hà Thế Phương

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON;
- Căn cứ các tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON ngày 16/4/2016;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 sau khi hợp nhất của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	600	526,7	87,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	40	23,6	59%

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2016:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ tăng (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ	410	410	-
2	Doanh thu	Tỷ	526,7	530	6,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	23,6	25	8,7
4	Cổ tức (% vốn điều lệ)	%	5	5	-



Mu

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015:

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán của FCM và Hợp nhất: Chi tiết đăng tại website <http://www.feconmining.com.vn/>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2015 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	744.243.556.606	936.739.463.482
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	455.454.690.801	564.274.977.242
3	Doanh thu thuần	Đồng	521.109.362.346	526.724.488.682
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20.670.709.032	23.684.038.294
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu		531

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2015

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Luỹ kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của các năm trước	19.316.895.344	
Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (LNST của cổ đông Công ty mẹ)	20.908.244.980	
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2015	5.227.061.245	25%
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>3.136.236.747</i>	<i>15%</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>2.090.824.498</i>	<i>10%</i>
Thù lao HĐQT, BKS năm 2015	355.260.574	1,5%
Thưởng Ban điều hành năm 2015	209.082.450	1%
Chia cổ tức năm 2015 bằng tiền	20.500.000.000	5% (VĐL)



Ku

2. **Chia cổ tức năm 2015 bằng tiền:** tương ứng 5% vốn điều lệ và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tiễn để thực hiện chi trả cho phù hợp.

3. **Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tỷ	410	410
2	Doanh thu	Tỷ	526,7	530
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	23,6	25
4	Cổ tức bằng tiền (% VDL)	%	5%	5%

4. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016**

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% Lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ đầu tư phát triển	10% Lợi nhuận sau thuế
Thù lao HĐQT, BKS	732.000.000 VNĐ
Cổ tức bằng tiền	5% Vốn điều lệ

Điều 4: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015; Thương cho Ban điều hành 2015 và mức phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

1. **Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015**

Mức phân phối thù lao năm 2015 của HĐQT và BKS là: 355.260.574 VNĐ (Ba trăm năm năm triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, năm trăm bảy tư đồng).

2. **Thương Ban điều hành năm 2015:** 1% lợi nhuận sau thuế tương ứng với: 209.082.450 VNĐ và giao cho Giám đốc Công ty căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty để thực hiện.

3. **Kế hoạch phân phối thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT 2016:**

STT	Chức vụ/vị trí	Số lượng (Người)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao năm 2016 (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	25.000.000	300.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	5.000.000	180.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	1	5.000.000	60.000.000

52
NG T
PH
NG
COM
G-T

Handwritten signature

STT	Chức vụ/vị trí	Số lượng (Người)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao năm 2016 (VNĐ)
5	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000	72.000.000
6	Thư ký HĐQT	1	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng				732.000.000

- Ủy quyền Hội đồng quản trị chọn thời điểm phân bổ thù lao Hội đồng quản trị và quyết định hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho công ty.

Điều 5: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016:

- i. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam);
- ii. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
- iii. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- iv. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- v. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Công ty chọn 01 (một) công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính của công ty trong danh sách 05 (năm) công ty kiểm toán trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với những Công ty Kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các Công ty Kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty Kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và soát xét Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên năm 2016 (nếu cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước).

Điều 6: Thông qua báo cáo kết quả sử dụng vốn phát hành năm 2014 đã kiểm toán:

TT	Đối tượng giải ngân vốn	Kế hoạch (VNĐ)	Kết quả (VNĐ)
1	Đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị	49.277.189.859	49.277.189.859
2	Đầu tư xây dựng xưởng cát nhân tạo	6.154.164.686	6.154.164.686
3	Đầu tư khu dịch vụ và thương mại Ngũ Động Sơn và mở rộng nhà máy về phía đông	13.000.000.000	13.000.000.000
4	Tăng tỷ lệ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần FECON Nghi Sơn	36.695.000.000	36.695.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động	35.000.000.000	35.000.000.000



Handwritten signature or initials in blue ink.

TT	Đối tượng giải ngân vốn	Kế hoạch (VNĐ)	Kết quả (VNĐ)
	Tổng cộng	140.126.354.545	140.126.354.545

Điều 7: Thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015:

Kết quả phát hành 20.000.000 cổ phần cho cổ đông chiến lược nước ngoài không thành công và chấm dứt kế hoạch phát hành này.

Điều 8: Thông qua việc góp vốn đầu tư vào Công ty sản xuất vôi hầm:

Thông qua chủ trương và kế hoạch góp vốn đầu tư vào Công ty sản xuất vôi hầm. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tiễn góp vốn tối đa 20 tỷ đồng tương đương 50% vốn điều lệ Công ty sản xuất vôi hầm và lựa chọn thời điểm thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HSX(báo cáo);
- TV.HĐQT; BĐH (T/hiện); BKS (g/sát);
- Các cổ đông;
- Lưu VP.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

*Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng*

ĐƯỢC KIỂM TOÁN

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 268.000.000.000 ĐỒNG LÊN 410.000.000.000 ĐỒNG	6 - 9

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON (gọi tắt là “Công ty”) được đổi tên từ Công ty Cổ phần Bê tông và Khoáng sản Fecon, thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0700252549 ngày 03 tháng 9 năm 2007; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 06 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700252549 ngày 06/01/2015 là 410.000.000.000 đồng (Bốn trăm mười tỷ đồng).

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON**

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: FECON MINING JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là Fecon Mining.

Công ty hiện đang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; Mã cổ phiếu: FCM.

Trụ sở chính của Công ty tại: cụm Công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị	Ông Hà Thế Phương	Chủ tịch
	Ông Hà Thế Lộng	Phó Chủ tịch
	Ông Nguyễn Chí Công	Thành viên
	Ông Phạm Trung Thành	Thành viên
	Ông Ngô Mạnh Quân	Thành viên độc lập

Các thành viên Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong kỳ hoạt động và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Ban Giám đốc	Ông Phạm Trung Thành	Giám đốc
	Ông Lê Quang Trung	Phó Giám đốc Kỹ thuật
	Ông Cao Văn Thái	Phó Giám đốc Sản xuất và Thiết bị

Kiểm toán viên

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng theo GCN số 38/GCN-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19 tháng 5 năm 2014, phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng của Công ty theo đúng báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ngày 03 tháng 12 năm 2015, đảm bảo rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và phù hợp với cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng như mô tả tại Thuyết minh số 2 trang 9 của Báo cáo kèm theo.



Phạm Trung Thành

Giám đốc

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Số: 310/2016/BCKT-BCV/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng của Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng (gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng vốn”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon được lập ngày 28 tháng 3 năm 2016, trình bày từ trang 06 đến trang 09 kèm theo. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được Ban Giám đốc lập theo cơ sở như mô tả tại Thuyết minh số 2 trang 9 của Báo cáo kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo cơ sở lập Báo cáo như mô tả tại Thuyết minh số 2 và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng của Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và phù hợp với cơ sở lập Báo cáo như mô tả tại Thuyết minh số 2.

Cơ sở kế toán

Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến Thuyết minh số 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn - Phần mô tả cơ sở lập tại trang 9. Báo cáo này chỉ được sử dụng để tổng hợp tình hình sử dụng vốn của Công ty, không mở rộng ra cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty và được lập để giúp Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.



A blue handwritten signature, likely belonging to Nguyễn Thị Mai Hoa.

Đình Văn Thắng
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1147-2015-137-1

Giấy Ủy quyền số: 16/2015/UQ-CPA VIETNAM ngày 05/10/2015 của Chủ tịch HĐQT

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Nguyễn Thị Mai Hoa

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2326-2015-137-1

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
TỪ 268.000.000.000 ĐỒNG LÊN 410.000.000.000 ĐỒNG

1. Thông tin chung về đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

STT	Nội dung	Thông tin
1	Tên cổ phiếu chào bán	: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon
2	Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
4	Giá phát hành	: 10.000 đồng/cổ phiếu
5	Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán	: 14.200.000 cổ phiếu
6	Hình thức phát hành	: Chào bán riêng lẻ
7	Ngày bắt đầu chào bán	: Ngày 27/6/2014
8	Ngày hoàn thành đợt chào bán	: Ngày 01/8/2014
9	Tổng số cổ phiếu đã bán	: 14.200.000 cổ phiếu

2. Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu

	Giá trị
Số lượng cổ phần (cổ phần)	13.963.600
Giá bán (VND/Cổ phần)	10.000
Số lượng cổ phần (cổ phần)	236.400
Giá bán (VND/Cổ phần)	11.000
Thành tiền (VND)	<u>142.236.400.000</u>
Trong đó	
Vốn đầu tư của Chủ sở hữu (VND)	142.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần (VND)	236.400.000

Chi phí phát hành: 2.110.045.455 đồng

Tổng thu ròng từ phát hành thêm: 140.126.354.545 đồng

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ một trăm hai sáu triệu ba trăm năm tư nghìn năm trăm bốn năm đồng.)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng

3. Kế hoạch sử dụng vốn theo phương án phát hành

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon ngày 21 tháng 3 năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon số 2103/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 3 năm 2015 điều chỉnh việc sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2014 - tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng.

Kế hoạch sử dụng vốn được điều chỉnh như sau:

TT	Nội dung	Nghị quyết năm 2014 (VND)	Nghị quyết số 2103 (VND)
1	Đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị	49.500.000.000	49.277.189.859
2	Đầu tư xây dựng xưởng cát nhân tạo	14.500.000.000	6.154.164.686
3	Đầu tư khu dịch vụ và thương mại Ngũ Động Sơn và mở rộng nhà máy về phía đông	13.000.000.000	13.000.000.000
4	Tăng tỷ lệ phần vốn góp tại Công ty cổ phần FECON Nghi Sơn	30.000.000.000	36.695.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động	35.000.000.000	35.000.000.000
Tổng cộng		142.000.000.000	140.126.354.545

4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Căn cứ vào tình hình thực tế đầu tư, tiến độ đầu tư của dự án, số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng, Công ty đã sử dụng vốn như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị	49.277.189.859
2	Đầu tư xây dựng xưởng cát nhân tạo	6.154.164.686
3	Đầu tư khu dịch vụ và thương mại Ngũ Động Sơn và mở rộng nhà máy về phía đông	13.000.000.000
4	Tăng tỷ lệ phần vốn góp tại Công ty cổ phần FECON Nghi Sơn	36.695.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động	35.000.000.000
Tổng cộng		140.126.354.545

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc






Bùi Thị Biết

Hoàng Văn Thoan

Phạm Trung Thành

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON
THUYẾT MINH BẢO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon tiền thân là đội cầu Nam Hà, được thành lập năm 1971. Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON (gọi tắt là “Công ty”) đổi tên từ Công ty Cổ phần Bê tông và Khoáng sản Fecon, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0700252549 ngày 03 tháng 09 năm 2007; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 6 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700252549 ngày 06/01/2015 là 410.000.000.000 đồng (Bốn trăm mười tỷ nghìn đồng).

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON.**

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: FECON MINING JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là Fecon Mining.

Công ty hiện đang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; Mã cổ phiếu: FCM.

Trụ sở chính của Công ty tại: cụm Công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

1.2. Ngành, nghề kinh doanh

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành; Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt; Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Khai thác đá, cát sỏi, đất sét;
- Thi công xây dựng: Nền móng và công trình ngầm phục vụ xây dựng nhà cao tầng, công trình công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật thủ công nghiệp đô thị; Thí nghiệm cọc công nghệ cao;
- Khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, thủy văn công trình;
- Thực hiện các thí nghiệm địa kỹ thuật phục vụ khảo sát thiết kế, quản lý chất lượng, quan trắc trong thi công nền móng và công trình ngầm;
- Sản xuất và buôn bán các loại cầu kiện bê tông cốt thép, thép, phục vụ xây dựng nền móng và công trình ngầm, Sản xuất và buôn bán vật liệu xây dựng;
- Ứng dụng và chuyển giao công nghệ xây dựng nền móng và công trình ngầm mới vào thực tế xây dựng tại Việt Nam;
- Buôn bán: Vật tư, vật liệu, thiết bị công nghiệp thuộc hai lĩnh vực xây dựng và công nghiệp;
- Xây dựng công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Dịch vụ kho vận;
- Tư vấn, môi giới bất động sản; Kinh doanh khách sạn, văn phòng;
- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

Hoạt động chính của Công ty trong kỳ: Sản xuất bê tông thành phẩm các loại.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FECON
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 268.000.000.000 ĐỒNG LÊN 410.000.000.000 ĐỒNG

Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng kèm theo trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu - thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền chi của Công ty.

Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng.

Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 268.000.000.000 đồng lên 410.000.000.000 đồng của Công ty chỉ được sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn theo Kế hoạch sử dụng vốn được Hội đồng Quản trị phê duyệt tại Nghị quyết số 2103/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 3 năm 2015, không mở rộng ra cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập để giúp Công ty Cổ phần Khoáng sản Fecon đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

Người lập

Bùi Thị Biêt

Kế toán trưởng

Hoàng Văn Thoan

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Giám đốc



Phạm Trung Thành